

DIỄN BIẾN THẬN TRỌNG

Cổ phiếu hôm nay: LHG & PVT

BẢN TIN SÁNG 10/01/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1158,6 ▼0,1% **VN30** 1160,2 ▼0,3% **HNX-Index** 232,5 ▼0,4%

- ❖ Thị trường tiếp tục có trạng thái lưỡng lự khi bước vào phiên giao dịch mới. Diễn biến thăm dò tại vùng 1.160 điểm và lùi bước nhẹ là chủ đạo trong phiên.
- ❖ Có nhiều nhóm ngành đóng cửa trong sắc đỏ và số lượng cổ phiếu giảm giá gia tăng. Tuy nhiên biến động của các nhóm ngành tạm thời vẫn tương đối hẹp, ngoại trừ nhóm Dầu khí có mức giảm khá lớn trước áp lực bán rông của Khối ngoại. Nhóm Ngân hàng tiếp tục là nhóm có động thái hỗ trợ và nâng đỡ thị trường nhưng có diễn biến phân hóa khá mạnh trong nhóm này.
- ❖ Thị trường có diễn biến thận trọng và lùi bước do nguồn cung tại vùng 1.160 điểm vẫn đang hiện hữu. Tuy nhiên dòng tiền vẫn đang có nỗ lực giữ thị trường ổn định, thể hiện qua mức giảm điểm thấp.
- ❖ Dự kiến thị trường sẽ tiếp tục giằng co và thăm dò tại vùng 1.160 điểm trong phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, nguồn cung tại vùng này vẫn đang hiện hữu trong thời gian gần đây nên khả năng điều chỉnh vẫn có thể xảy ra trong thời gian tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần chậm lại và quan sát diễn biến cung cầu, hiện tại có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua ngắn hạn tại các cổ phiếu đã tạo nền tích lũy và có động thái khởi sắc trong thời gian gần đây.
- ❖ Tuy nhiên, trong ngắn hạn vẫn nên tận dụng các nhịp tăng của thị trường để chốt lời đối với các cổ phiếu đã tăng đến vùng kháng cự.



Thế giới Thị trường

S&P 500 và Dow Jones lùi nhẹ

Chỉ số S&P 500 đã xoá bớt mức giảm trước đó trong phiên ngày thứ Ba (09/01) nhờ đà tăng của nhóm cổ phiếu công nghệ, nhưng vẫn khép phiên với mức giảm nhẹ.

[Xem thêm](#)
Thế giới Ngành

Tăng hơn 1 triệu USD một chuyến tàu do căng thẳng Biển Đỏ

Việc các tàu chở hàng phải chuyển hướng do căng thẳng ở Biển Đỏ sẽ làm tăng thời gian hành trình và chi phí bổ sung đáng kể khoảng hơn 1 triệu USD cho mỗi chuyến đi. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Dầu tăng 2% do căng thẳng ở Trung Đông

Giá dầu tăng vào ngày thứ Ba (09/01), sau khi giảm trong phiên trước đó, khi thị trường cân nhắc căng thẳng ở Trung Đông trước những lo ngại về nhu cầu và sự gia tăng nguồn cung của Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC). [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Thị phần LNG của Nga trên toàn cầu có thể vượt 9% trong năm 2024

Chuyên gia Andrey Ryabov thuộc Trung tâm phân tích nhiên liệu và năng lượng Nga mới đây dự báo thị phần của Nga trong sản xuất khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) trên toàn cầu sẽ vượt 9% trong năm 2024. Với việc triển khai dự án LNG 2 ở Bắc Cực, xuất khẩu LNG của nước này sẽ tăng khoảng 15%, tương đương 5 triệu tấn. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Bloomberg dự báo tích cực về kinh tế Việt Nam trong năm 2024

Cuộc khảo sát mới nhất của Bloomberg cho thấy tỷ lệ tái cấp vốn (hiện ở mức 4,5%) được cho là sẽ được giữ nguyên cho đến năm 2025 trong bối cảnh tăng trưởng GDP phục hồi nhờ xuất khẩu tăng mạnh. [Xem thêm](#)

Trong nước Chính sách

Đề xuất bổ sung 3 nhóm hàng hóa không được áp dụng thuế GTGT 0%

Bộ Tài chính đề xuất bổ sung 03 nhóm hàng hóa không được áp dụng thuế GTGT 0% gồm: Thuốc lá, rượu, bia nhập khẩu sau đó xuất khẩu; xe ô tô bán cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho cá nhân không đăng ký kinh doanh trong khu phi thuế quan. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

Phân bón có thể chịu thuế VAT 5%

Bộ Tài chính đề xuất áp thuế suất 5% với mặt hàng phân bón thay vì không chịu thuế như hiện tại, khi sửa Luật Thuế giá trị gia tăng (VAT). [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

VinaCapital: Lợi nhuận các công ty niêm yết có thể tăng 10-15% trong năm 2024

Trong báo cáo phân tích mới đây, VinaCapital dự kiến trong năm 2024, dự kiến lãi suất sẽ ổn định và nhà đầu tư sẽ tập trung vào tăng trưởng lợi nhuận và định giá cổ phiếu. Định giá rẻ của thị trường và một vài yếu tố hỗ trợ khác sẽ thúc đẩy thị trường tăng vào đầu năm 2024. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/01/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
15/01/2024	Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
18/01/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 01 (VN30F2401)
29/01/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 1

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
03/01/2024	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
03/01/2024	Mỹ	Thành viên FOMC - Barkin phát biểu
04/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
04/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
04/01/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
05/01/2024	Châu Âu	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Châu Âu tháng 12
06/01/2024	Mỹ	Thành viên FOMC - Barkin phát biểu
10/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
11/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/01/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 12
12/01/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
12/01/2024	Trung Quốc	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Trung Quốc tháng 12
12/01/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 12
17/01/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 12
17/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 12
17/01/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 12
17/01/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 12
18/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
18/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
24/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
25/01/2024	Châu Âu	BOJ tuyên bố chính sách tiền tệ
26/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 12
31/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2022	2023F	2022	2023F	2022	2023F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,5	30.750	50.000	62,6%	-19,5	-25,2	-31,7	-3,3	4,5	4,4	1,0
HOSE	MSN	94,6	66.100	95.700	44,8%	-14,0	2,8	-58,3	-65,6	17,1	42,9	3,5
HOSE	REE	22,9	56.100	74.000	31,9%	61,3	-4,7	45,0	-14,6	13,5	9,3	1,4
UPCoM	NTC	4,7	195.800	256.000	30,7%	0,0	-13,2	0,0	-0,1	14,1	15,1	6,6
HOSE	POW	26,8	11.450	14.800	29,3%	15,0	2,2	5,3	-22,5	15,3	13,8	0,9
HOSE	SIP	12,2	67.000	84.000	25,4%	0,0	6,2	0,0	-7,7	N/A	11,1	3,5
HOSE	KBC	24,8	32.250	40.000	24,0%	-77,5	683,8	97,8	94,9	22,7	5,5	1,4
HOSE	DBD	4,0	53.900	65.800	22,1%	-0,2	12,6	29,0	21,4	N/A	12,6	2,9
HOSE	IMP	4,3	61.300	74.000	20,7%	29,8	20,4	23,7	35,5	22,5	13,7	2,1
HOSE	MWG	62,4	42.700	51.500	20,6%	8,5	-8,1	-16,3	-89,7	13,3	50,2	2,7
UPCoM	QNS	16,3	45.600	54.000	18,4%	12,6	30,8	2,5	57,2	11,5	6,9	1,8
UPCoM	ACV	142,8	65.600	77.600	18,3%	191,1	36,6	801,8	4,9	182,8	8,7	3,3
HOSE	KDH	24,6	30.750	36.200	17,7%	-22,1	-23,3	-10,2	-16,6	22,2	23,8	1,8
UPCoM	HND	7,1	14.200	16.500	16,2%	16,4	6,3	25,3	-21,2	19,1	9,9	1,1
HOSE	ACB	97,1	25.000	29.000	16,0%	22,2	13,7	42,5	16,7	10,1	5,5	1,5
HOSE	HDG	8,2	26.700	30.900	15,7%	-3,6	-25,0	2,2	-41,7	8,3	11,0	1,4

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 10/01/2024 (*)	29.600 – 30.100
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	33.500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	11,3% - 13,2%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	38.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	26,2% - 28,4%
Giá cắt lỗ	28.400
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Quý 3/2023, LHG ghi nhận KQKD chưa thực sự khả quan với doanh thu thuần 67,5 tỷ đồng (-62% svck) do không ghi nhận diện tích đất KCN cho thuê mới. Mảng cho thuê nhà xưởng, khu lưu trữ... đóng góp nguồn thu ổn định với 39,96 tỷ đồng (+22% svck). LNST ghi nhận 32 tỷ đồng (-61% svck). Lũy kế 9T2023, LHG chỉ hoàn thành lần lượt 28% và 84% kế hoạch năm 2023 (kế hoạch LNST giảm 37% sv năm 2022).
- ❖ Hiện khu công nghiệp Long Hậu 3.1 còn lại 35 ha diện tích đất thương phẩm, đã giải phóng mặt bằng 99,8 ha/109,8 ha. Cùng diện tích nhà xưởng 21.343 m2 đã ký hợp đồng và sẵn sàng cho thuê để đóng góp vào KQKD giai đoạn tới.
- ❖ Nguồn cung tương lai đối với đất KCN sẽ tới từ 2 dự án KCN Long Hậu 3.2 (diện tích 90 ha, thương phẩm 63 ha), hiện dự án này sẽ sớm hoàn thành quy hoạch 1/2000 và sẽ trình cấp thẩm quyền để phê duyệt chủ trương đầu tư. KCN An Định (thương phẩm 149 ha) sẽ tiếp tục trình lên Chính Phủ để phê duyệt chủ trương.
- ❖ Chúng tôi đánh giá năm 2023 công ty có thể hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra nhưng sẽ khó đạt tăng trưởng so với năm trước, do tình hình thu hút FDI của tỉnh Long An trong Quý 4/2023 vẫn khá chậm. Giá mục tiêu cơ bản dài hạn là 50.000 đồng/cp (+63% so với giá đóng cửa ngày 09/01/2024).

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Bất động sản
Vốn hóa (tỷ đồng)	1.538
SLCPĐLH (triệu cp)	50
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	161
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	5
SH NGTTN còn lại (%)	28,7%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	19,489-34,300

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Long Hậu (HSX: LHG)

TÀI CHÍNH

	2021A	2022A	12T
Doanh thu (tỷ đ)	782	629	353
LNST (tỷ đ)	296	204	139
ROA (%)	10,9	7,0	7,0
ROE (%)	18,2	12,3	12,3
EPS (đồng)	5.006	3.691	2.780
Giá trị sổ sách (đồng)	29.262	30.673	30.282
Cổ tức tiền mặt (đồng)	1.900	1.900	1.900
P/E (x) (*)	10,6	5,8	11,1
P/B (x) (*)	1,8	0,7	1,0

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ LHG có tín hiệu bật tăng sau nhiều phiên được hỗ trợ và tích lũy trên vùng 29. Tín hiệu này có thể sẽ giúp LHG có diễn biến khởi sắc trong thời gian tới. Tuy nhiên, hiện tại có áp lực cung nên có khả năng LHG sẽ có diễn biến rung lắc mạnh trước khi nhịp tăng được tiếp diễn. Do vậy có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua vào LHG.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 10/01/2024 (*)	24.500 – 25.000
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	27.000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8% - 10,2%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	28.500
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	14% - 16,3%
Giá cắt lỗ	23.400
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- PVT công bố KQKD Q3/2023 với doanh thu và LNST cổ đông công ty mẹ (CĐCTM) lần lượt là 2.551 tỷ đồng (+9% svck) và 249 tỷ đồng (-8% svck). Tuy nhiên, nếu trừ đi khoản thu nhập khác từ thanh lý tàu Athena trong Q3/2022 (~ 205 tỷ đồng), lợi nhuận từ HĐKD chính trong Q3/2023 vẫn tăng trưởng tích cực.
- Với giá cước vẫn duy trì ở mức cao so với cùng kỳ năm ngoái, chúng tôi kỳ vọng LNST CĐCTM Q4/2023 sẽ tăng trưởng 17% svck, đạt 242 tỷ đồng. Theo đó, LNST CĐCTM năm 2023 đạt 982 tỷ đồng, ghi nhận mức tăng trưởng 14% svck. EPS tương ứng là 2,853 đồng.
- Giả định giá cước vận chuyển tiếp tục tăng trong năm 2024 và đội tàu được mở rộng thêm, chúng tôi duy trì quan điểm tích cực cho cổ phiếu PVT vì lợi nhuận dự kiến sẽ tăng trưởng 12% svck vào năm 2024 lên 1.099 tỷ đồng. EPS tương ứng là 3.190 đồng. Những diễn biến gần đây từ căng thẳng tại khu vực Biển Đỏ có thể là yếu tố thúc đẩy giá cước mảng dầu thô hoặc mảng xăng dầu tăng trong thời gian tới.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – Tổng CTCP Vận tải Dầu khí (HSX: PVT)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Vận tải đường thủy
Vốn hóa (tỷ đồng)	8.350
SLCPĐLH (triệu cp)	323
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	4.567
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	112.4
SH NĐTNN còn lại (%)	36,7%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	18,300-30,100

TÀI CHÍNH

	2021A	2022A	2023F
Doanh thu (tỷ đ)	7.460	9.047	9.231
LNST (tỷ đ)	660	857	982
ROA (%)	5,6	6,4	6,5
ROE (%)	9,9	11,5	13,2
EPS (đồng)	2.038	2.649	2.853
Giá trị sổ sách (đồng)	21.515	24.761	22.190
Cổ tức tiền mặt (đồng)	-	300	300
P/E (x) (*)	11,8	8,3	8,9
P/B (x) (*)	1,1	0,9	1,0

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- PVT điều chỉnh khá sâu trước áp lực bán của khối ngoại. Nhịp điều chỉnh có thể còn tiếp diễn nhưng dự kiến PVT sẽ được hỗ trợ trong thời gian gần tới, đặc biệt là vùng hỗ trợ 24 - 25, và hồi phục trở lại để kiểm tra lại nguồn cung.



Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
10/01	FMC	Diễn biến FMC khá ổn định trên đường MA(200) trong thời gian gần đây và mức giá dần tăng với tín hiệu dòng tiền tăng. Dự kiến FMC sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng giá trong thời gian tới.
	LHG	LHG có tín hiệu bật tăng sau nhiều phiên được hỗ trợ và tích lũy trên vùng 29. Tín hiệu này có thể sẽ giúp LHG có diễn biến khởi sắc trong thời gian tới. Tuy nhiên, hiện tại có áp lực cung nên có khả năng LHG sẽ có diễn biến rung lắc mạnh trước khi nhịp tăng được tiếp diễn. Do vậy có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua vào LHG.
	NAF	Mặc dù có diễn biến thận trọng trong các phiên gần đây nhưng nhìn chung NAF vẫn đang được hỗ trợ trên vùng 15 và diễn biến tạo nền đang được tiếp diễn. Dự kiến NAF sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng trong thời gian tới.
	PVD	PVD có 4 phiên giảm giá liên tục trước áp lực bán của khối ngoại. Hiện tại PVD đã lùi về gần vùng hỗ trợ 26 – 26,5, vùng này dự kiến sẽ có động thái hỗ trợ tốt cho PVD trong ngắn hạn và giúp PVD hồi phục trở lại để kiểm tra lại nguồn cung.
	PVS	PVS điều chỉnh trước áp lực bán của khối ngoại. Tuy nhiên nhìn chung PVS vẫn đang trong vùng dao động tạo nền giá 36 - 40. Dự kiến PVS sẽ được hỗ trợ khi lùi về gần vùng 36 và hồi phục trở lại để kiểm tra lại nguồn cung.
	PVT	PVT điều chỉnh khá sâu trước áp lực bán của khối ngoại. Nhịp điều chỉnh có thể còn tiếp diễn nhưng dự kiến PVT sẽ được hỗ trợ trong thời gian gần tới, đặc biệt là vùng hỗ trợ 24 - 25, và hồi phục trở lại để kiểm tra lại nguồn cung.
	VNIndex	VN-Index có diễn biến thận trọng và lùi bước do nguồn cung tại vùng 1.160 điểm vẫn đang hiện hữu. Dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục giằng co và thăm dò tại vùng 1.160 điểm trong phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, nguồn cung tại vùng này vẫn đang hiện hữu trong thời gian gần đây nên khả năng điều chỉnh vẫn có thể xảy ra trong thời gian tới.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
05/01	VTO	9,57	9,60	10,50	11,70	8,90		-0,3%		0,7%
04/01	POW	11,45	11,40	12,50	14,00	10,50		0,4%		1,3%
04/01	PVD	26,75	28,20	30,00	33,00	25,90		-5,1%		1,3%
04/01	PVS	36,80	38,20	41,00	45,00	35,30		-3,7%		1,3%
02/01	VCG	24,65	24,50	26,50	28,00	22,90		0,6%		2,6%
29/12	PAN	20,85	20,00	21,50	23,00	18,50		4,3%		2,6%
29/12	PLX	34,65	34,50	36,50	39,00	32,80		0,4%		2,6%
25/12	TCB	34,50	30,70	33,00	35,00	29,70	33,50	9,1%	Đóng 4/1	2,0%
25/12	VRE	23,35	23,00	25,00	26,50	21,90	23,50	2,2%	Đóng 4/1	2,0%
13/12	MWG	42,70	42,00	47,00	50,00	40,30	40,30	-4,0%	Cắt lỗ 18/12	-3,2%
12/12	SKG	14,85	14,80	16,50	17,70	13,90		0,3%		2,9%
11/12	CTG	30,00	26,80	28,50	30,00	25,90	29,30	9,3%	Đóng 4/1	2,3%
07/12	CTD	69,80	65,00	72,00	80,00	62,90	62,90	-3,2%	Cắt lỗ 13/12	-1,1%
07/12	VLB	36,30	35,20	39,00	43,00	33,80		3,1%		2,9%
07/12	CTI	15,55	14,70	16,80	17,80	13,90		5,8%		2,9%
07/12	IJC	14,30	14,30	15,80	17,30	13,40		0,0%		2,9%
07/12	VCG	24,65	23,80	26,00	28,00	22,40	24,90	4,6%	Đóng 14/12	-1,4%
05/12	HCM	24,35	30,70	33,00	36,00	28,90	31,45	2,4%	Đóng 14/12	-0,9%
05/12	VIP	11,35	11,40	12,50	13,50	10,90		-0,4%		3,4%
04/12	BAF	25,65	25,60	28,00	30,00	24,40		0,2%		5,1%
Hiệu quả Trung bình								1,3%		1,6%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	1.00%	1.00%
1	7.70%	7.00%
2	8.00%	7.30%
3	8.20%	7.60%
4	8.50%	7.90%
5	8.70%	8.20%
6	9.00%	8.60%
7	9.20%	8.70%
8	9.30%	8.80%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.

Nhìn lại
HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ
Năm **2023** Trên **iDragon Pro**



Xem ngay!

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

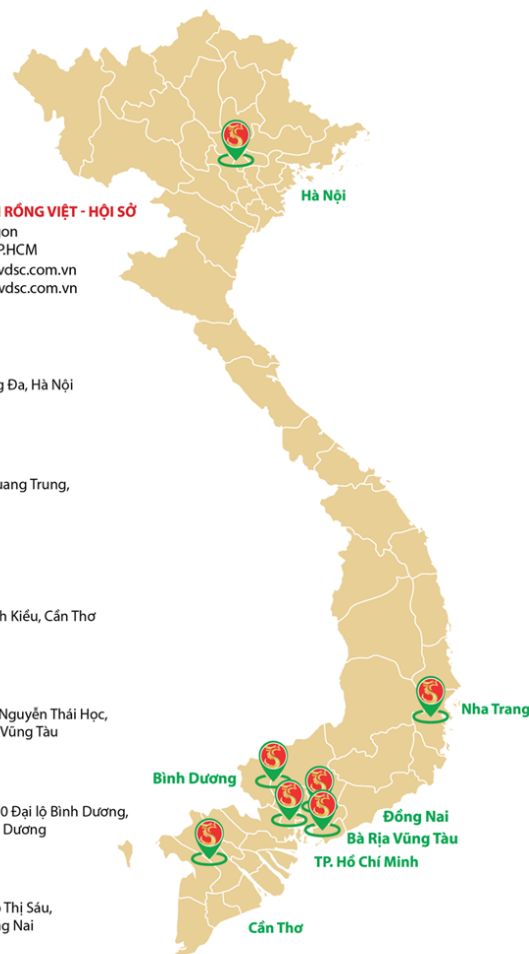
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)